Câu 1.

Câu nào dưới đây là câu giới thiệu?

A. Mái tóc của Mai đen óng, mượt mà.

B. Bé Yến rất ngoan ngoãn, lễ phép.

C. Trang và Nga là đôi bạn thân từ thuở nhỏ.

D. Quyên chơi thả diều trên đồng cỏ.

Câu 2.

Từ ngữ nào dưới đây chỉ sự vật?

A. thả diều

B. vui vẻ

C. bơi lội

D. bi ve

Câu 3.

Câu nào dưới đây sử dụng sai dấu câu?

A. Nam là lớp trưởng lớp 3C phải không?

B. Anh Kiên thích học môn Lịch sử!

C. Bé Na nắn nót viết lời chúc vào tấm thiệp tặng mẹ.

D. Ông nội em là bộ đội đã về hưu.

Câu 4.

Từ ngữ nào dưới đây viết sai chính tả?

A. gồ ghề

B. ghi chép

C. bếp ga

D. gế gỗ

Câu 5.

Đáp án nào dưới đây chỉ gồm những từ chỉ đặc điểm về vóc dáng của con người?

A. long lanh, trong vắt

B. mênh mông, bao la

C. mũm mĩm, mạnh mẽ

D. vạm vỡ, gầy gò

Câu 6.

Câu nào dưới đây là câu nêu đặc điểm miêu tả đúng bức tranh sau?

A rice terraces in a valley

Description automatically generated

A. Những bông lúa trĩu hạt, vàng ươm trong ánh nắng chiều.

B. Ông mặt trời chiếu những tia nắng vàng xuộm xuống mặt biển.

C. Thảm cỏ xanh mơn mởn trong ánh nắng ban mai.

D. Những hạt mưa trong vắt đọng trên phiến lá, nhành hoa.

Câu 7.

Hình ảnh nào dưới đây có thể minh hoạ cho đoạn thơ sau?

Những chùm vải chín ửng hồng

Đung đưa theo gió trên đồng ban mai

Mặt trời leo dốc mệt nhoài

Nhô lên sau dãy núi dài đằng xa.

(Lưu Hải Yến)

A.  A green field with trees and mountains in the background

Description automatically generated

B. Tomatoes growing on a plant in a field

Description automatically generated

C. A green field with plants and a tree with red flowers

Description automatically generated

D. A green field with apples and a sunset

Description automatically generated with medium confidence

Câu 8.

Từ nào dưới đây có nghĩa là "có những nét khác lạ, gợi cảm giác hay hay, buồn cười một cách đáng yêu"?

A. ngộ nghĩnh

B. ngây thơ

C. ngay ngắn

D. hồn nhiên

Câu 9.

Đọc đoạn văn dưới đây và cho biết hình ảnh người lính ở Trường Sa hiện lên với những phẩm chất gì?

"Không xa đâu Trường Sa ơi!" vì Trường Sa luôn ở trong trái tim của mỗi chúng ta! Vì ở nơi ấy có những người lính dãi dầu nắng mưa căng mình giữ đảo, có bọn trẻ hằng ngày cắp sách tới trường, hồn nhiên rượt đuổi nhau quanh cột mốc chủ quyền...

(Theo Nguyễn Thu Trân)

A. hoà đồng, thật thà, dũng cảm

B. gan dạ, chăm chỉ, hiền hậu

C. kiên cường, dũng cảm, yêu nước

D. trung thực, tự trọng, khiêm tốn

Câu 10.

Hình ảnh sau gợi nhắc đến câu tục ngữ nào?

 ).png

A. Cây ngay không sợ chết đứng.

B. Giấy rách phải giữ lấy lề.

C. Đói cho sạch, rách cho thơm.

D. Lá lành đùm lá rách.

Câu 11.

Tiếng "trung" có thể ghép với tiếng nào dưới đây để tạo thành từ chỉ phẩm chất của con người?

A. thu

B. thuỷ

C. thực

D. hành

Câu 12.

Nghe đoạn âm thanh sau và cho biết tác giả miêu tả khu vườn vào mùa nào?

((Audio))

A. mùa đông

B. mùa thu

C. mùa xuân

D. mùa hè

Câu 13.

Tan học, Hiệp vội về để đi đá bóng với các bạn cùng xóm nên đã sơ ý làm đổ lọ mực của Nam. Trong tình huống này, Hiệp nên nói gì?

A. Tớ xin lỗi cậu! Tớ sẽ giúp cậu dọn dẹp và mua đền cậu lọ mực mới nhé!

B. Tớ cảm ơn cậu! Hẹn gặp lại cậu vào ngày mai nhé!

C. Tớ xin lỗi cậu! Lần sau cậu đừng mang lọ mực đến lớp nữa nhé!

D. Tớ cảm ơn cậu! Ngày mai tớ sẽ mua cho cậu lọ mực mới nhé!

Câu 14.

Câu tục ngữ nào dưới đây khuyên chúng ta phải sống biết ơn?

A. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.

B. Ăn ngay nói thật, mọi tật mọi lành.

C. Ăn kĩ no lâu, cày sâu tốt lúa.

D. Ăn trông nồi, ngồi trông hướng.

Câu 15.

Từ ngữ nào thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành câu văn miêu tả khung cảnh thiên nhiên trong đoạn phim sau?

((Video)): Khoi 3/1 - Ôn luyện Trạng Nguyên Tiếng Việt - Khối 3 Năm học 2024 - 2025/5 - Ôn luyện vòng 5 - 2024 - 2025.html

Pause

Play

Những chú hải âu chao liệng trên bầu trời [...] .

A. xanh mướt

B. xanh rì

C. xanh biếc

D. xanh xao

Câu 16.

Câu văn nào miêu tả đúng khung cảnh thiên nhiên trong đoạn phim dưới đây?

((Video)): Khoi 3/1 - Ôn luyện Trạng Nguyên Tiếng Việt - Khối 3 Năm học 2024 - 2025/5 - Ôn luyện vòng 5 - 2024 - 2025.html

Pause

Play

A. Những bông hoa nhỏ bé, trắng tinh khoe sắc dưới bầu trời mùa xuân.

B. Đàn bướm sà xuống, đậu trên những bông hoa hồng mới nở ở ruộng rau.

C. Dưới chân đồi, những bông hoa cải vàng hoe, xếp thành từng vạt dài ẩn hiện trong màn sương sớm.

D. Những cánh hoa cải mỏng tang, vàng ươm đung đưa trong gió mời gọi ong bướm.

Câu 17.

Điền từ còn thiếu để hoàn thành câu ca dao sau:

Anh [[em]] như thể chân tay

Rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần.

Câu 18.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Đi xa bố nhớ bé mình

Bên bàn cặm cụi tay sinh chép bài

Bặm môi làm toán miệt mài

Khó ghê mà chẳng chịu xai bao giờ.

(Theo Nguyễn Trung Thu)

Đoạn thơ trên có [[1]] từ viết sai chính tả.

Câu 19.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

1. Nước hồ trong vắt , long lanh dưới ánh nắng.

2. Những chú chim bay lượn trên bầu trời trong xanh.

3. Thác nước tung bọt trắng xoá giữa khu rừng.

Từ in đậm trong câu văn ở vị trí số [[2]] là từ chỉ hoạt động.

Câu 20.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành đoạn hội thoại sau:

Một hôm, trời nổi bão. Mưa gió dữ dội làm bật gốc cây sồi, khiến nó đổ gục xuống sông. Nhìn thấy đám sậy vẫn tươi xanh rì rào hai bên bờ, cây sồi ngạc nhiên hỏi:

- Sao các bạn yếu ớt thế mà không bị gió bão thổi đổ [[?]]

Đám sậy trả lời:

- Anh to khoẻ nhưng đứng đơn độc một mình. Còn chúng tôi tuy nhỏ yếu nhưng luôn quây quần bên nhau [[.]]

(Theo sách "Tiếng Việt vui")

Câu 21.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Giọt sương đêm nong nanh

Nằm nghiêng trên phiến lá

Lắng tai nghe tiếng đêm

Của làng quê êm ả.

(Theo Phạm Thị Út Tươi)

Đoạn thơ trên có từ [[nong nanh]] viết sai chính tả, sửa lại là [[long lanh]].

Câu 22.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống:

Căn nhà của nắng là bầu trời rộng thênh thang. Mùa hè là mùa nắng thoả sức rong chơi [[.]] Đến mùa đông, chúng ta cứ tưởng nắng đi đâu [[?]] nhưng thực ra nắng đang nằm cuộn tròn trong chiếc chăn mây ấm áp vì sợ lạnh [[.]]

(Theo Nguyễn Hà Vân)

Câu 23.

Giải câu đố sau:

Để nguyên bơi lội tung tăng

Bớt thanh đựng nước hỏi rằng cái chi?

Từ sau khi bớt thanh là từ gì?

Đáp án: từ [[ca]].

Câu 24.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "chăm, kim, sóc, chỉ" có thể ghép được [[1]] từ chỉ phẩm chất của con người.

Câu 25.

Quan sát hình ảnh dưới đây và ghép nội dung ở cột bên trái với nội dung tương ứng ở cột bên phải.

A group of people walking on a dirt road with cows and a kite

Description automatically generated

Lũ trẻ [(chơi thả diều bên bờ sông.)]

Chú bò [(thung thăng gặm cỏ dưới nắng chiều.)]

Bầy chim [(bay về tổ sau một ngày kiếm ăn.)]

Cột bên phải:

- bay về tổ sau một ngày kiếm ăn.

- thung thăng gặm cỏ dưới nắng chiều.

- chơi thả diều bên bờ sông.

Câu 26.

Đọc văn bản sau và ghép nội dung ở cột bên trái với nội dung tương ứng ở cột bên phải.

Đứng ngắm cây sầu riêng, tôi cứ nghĩ mãi về cái dáng cây kì lạ này. Thân nó khẳng khiu, cao vút, cành ngang thẳng đuột, thiếu cái dáng cong, dáng nghiêng, chiều quằn, chiều lượn của cây xoài, cây nhãn. Lá nhỏ xanh vàng, hơi khép lại, tưởng như lá héo. Vậy mà khi trái chín, hương toả ngạt ngào, vị ngọt đến đam mê.

(Theo Mai Văn Tạo)

Thân cây [(khẳng khiu, cao vút.)]

Trái khi chín [(toả hương ngào ngạt, có vị ngọt.)]

Lá cây [(nhỏ, màu xanh vàng, hơi khép lại.)]

Cột bên phải:

- toả hương ngào ngạt, có vị ngọt.

- nhỏ, màu xanh vàng, hơi khép lại.

- khẳng khiu, cao vút.

Câu 27.

Nối câu văn ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

- Các cô cậu học trò ngắm nhìn hoa phượng nở. [(Câu nêu hoạt động)]

- Hoa phượng càng đỏ, lá lại càng xanh. [(Câu nêu đặc điểm)]

- Hoa phượng là hoa học trò. [(Câu giới thiệu)]

Cột bên phải

- Câu nêu hoạt động

- Câu giới thiệu

- Câu nêu đặc điểm

Câu 28.

Hãy xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp.

- nô đùa

- nhảy múa

- truyện tranh

- dịu dàng

- chích choè

- lấp lánh

Dưới đây là các nhóm:

Từ ngữ chỉ sự vật [[truyện tranh || chích choè]], [[truyện tranh || chích choè]]

Từ ngữ chỉ đặc điểm [[dịu dàng || lấp lánh]], [[dịu dàng || lấp lánh]]

Từ ngữ chỉ hoạt động [[nô đùa || nhảy múa]], [[nô đùa || nhảy múa]]

Câu 29.

Hãy xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp.

- phượng vĩ

- oi ả

- ve sầu

- lạnh giá

- hoa đào

- nóng bức

- thả diều

- bơi lội

Dưới đây là các nhóm:

Từ ngữ chỉ đặc điểm của mùa hè [[oi ả || nóng bức]], [[oi ả || nóng bức]]

Từ ngữ chỉ hoạt động vào mùa hè [[thả diều || bơi lội]], [[thả diều || bơi lội]]

Từ ngữ chỉ sự vật xuất hiện vào mùa hè [[phượng vĩ || ve sầu]], [[phượng vĩ || ve sầu]]

Câu 30.

Sắp xếp các tiếng sau thành câu văn hoàn chỉnh.

- bắt

- Mặt

- trời

- đầu

- nhô

- lên.

[(Mặt)] [(trời)] [(nhô)] [(đầu)] [(lên)] [(.)]